

chính được phân bổ, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật về quản lý tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu.

## Chương V QUAN HỆ CÔNG TÁC

**Điều 10.** Hiệu trưởng Trường Nghiệp vụ quản lý Khoa học và Công nghệ thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy chế làm việc của Bộ và theo các quy định do Bộ trưởng quyết định.

**Điều 11.** Hiệu trưởng Trường Nghiệp vụ quản lý Khoa học và Công nghệ quan hệ công tác với các Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các vụ chức năng của các Bộ và cơ quan trực thuộc Chính phủ để tổ chức đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quản lý khoa học công nghệ thuộc địa phương hoặc ngành quản lý.

**Điều 12.** Trường Nghiệp vụ quản lý Khoa học và Công nghệ có quan hệ với các cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan chuyên trách về đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức và viên chức ở Trung ương theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

## Chương VI

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 13.** Hiệu trưởng Trường Nghiệp vụ quản lý Khoa học và Công nghệ phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện Điều lệ này.

**Điều 14.** Việc sửa đổi, bổ sung bản Điều lệ này do Hiệu trưởng Trường Nghiệp vụ quản lý Khoa học và Công nghệ phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ

**Hoàng Văn Phong**

*BỘ NỘI VỤ*

**QUYẾT ĐỊNH** của Bộ trưởng Bộ  
**Nội vụ số 49/2004/QĐ-BNV**  
ngày **06/7/2004** về việc phê  
duyệt bản **Điều lệ** của **Hội Kế  
toán và Kiểm toán Việt Nam**.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày  
20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

*Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam và Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt bản Điều lệ của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam đã được Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III ngày 26 tháng 3 năm 2004 thông qua.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Thứ trưởng*

**Đặng Quốc Tiến**

**ĐIỀU LỆ HỘI KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIỆT NAM.**

### Chương I

#### TÊN HỘI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

##### Điều 1. Tên gọi

Tên tổ chức là: Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam. Tên giao dịch quốc tế là: Vietnam Association of Accountants and Auditors. Tên viết tắt là HKT hoặc VAA.

##### Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (dưới đây gọi tắt là Hội) là tổ chức nghề nghiệp của các tổ chức và cá nhân làm nghề kế toán và kiểm toán ở Việt Nam.

Hội hoạt động với mục đích tập hợp, đoàn kết các tổ chức và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực kế toán và kiểm toán ở Việt Nam vì sự nghiệp duy trì và phát triển nghề nghiệp; nâng cao chất lượng nghiệp vụ chuyên môn; giữ gìn phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp nhằm phục vụ ngày càng tốt hơn yêu cầu quản lý kinh tế, tài chính của đất nước, hội nhập với tổ chức nghề nghiệp kế toán và kiểm toán các nước trong khu vực và thế giới.

##### Điều 3. Vị trí

Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam hoạt động theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hội là thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (viết tắt là VUSTA), thành viên chính thức của Liên đoàn Kế toán Quốc tế (viết tắt là IFAC) và Hiệp hội Kế toán Đông Nam Á (viết

tắt là AFA). Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

#### **Điều 4. Phạm vi hoạt động**

Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước, có trụ sở chính tại Hà Nội, có tư cách pháp nhân, tự trang trải và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hoạt động của mình.

Cơ quan ngôn luận của Hội là Tạp chí Kế toán.

Hội có biểu tượng, con dấu, tài sản, tài chính và tài khoản riêng (tiền Việt Nam và ngoại tệ) tại Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước.

### **Chương II**

#### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của Hội**

1. Tham gia với các cơ quan chức năng nhà nước trong việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về tài chính, kế toán, kiểm toán và cụ thể hóa, hướng dẫn các chính sách, chế độ, chuẩn mực kế toán, kiểm toán.

2. Tổ chức và tham gia nghiên cứu khoa học về tài chính, kế toán, kiểm toán.

3. Tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực tài chính, kế toán và kiểm toán khi có yêu cầu.

4. Tập hợp, đoàn kết, động viên hội viên giúp đỡ nhau nâng cao năng lực công tác, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tài chính, kế toán và kiểm toán.

5. Quản lý hoạt động chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của Hội viên; tuyên truyền, giáo dục Hội viên chấp hành nghiêm chỉnh luật pháp nhà nước và giữ gìn, nâng cao đạo đức nghề nghiệp.

6. Tham gia tổ chức bồi dưỡng, thi tuyển, cấp chứng chỉ hành nghề kế toán, kiểm toán và quản lý hành nghề đối với đội ngũ kế toán và kiểm toán theo sự ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Làm tròn trách nhiệm đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Hợp tác với các Hội Khoa học - Kỹ thuật trong nước, các Hiệp hội Kế toán Quốc tế, khu vực và Hội kế toán các nước theo quy định của Nhà nước.

8. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các tổ chức thành viên và Hội viên.

#### **Điều 6. Quyền hạn của Hội**

1. Đại diện cho các tổ chức thành viên và Hội viên trong các hoạt động có liên quan đến tôn chỉ, mục đích và nhiệm vụ của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam.

2. Tổ chức nghiên cứu khoa học, cung cấp dịch vụ về tài chính, kế toán và kiểm toán cho các tổ chức, cá nhân và Hội viên khi có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức bồi dưỡng, huấn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phổ biến chính sách, chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, thông tin các thành tựu khoa học kỹ thuật về tài chính, kế toán, kiểm toán trong nước và ngoài nước cho Hội viên và đội ngũ kế toán, kiểm toán.

4. Bảo trợ, giúp đỡ Hội viên triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, tham gia đánh giá các công trình khoa học, các dự án thuộc lĩnh vực tài chính, kế toán và kiểm toán.

5. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các chương trình, dự án để kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước những giải pháp nhằm phát triển chuyên ngành kế toán, kiểm toán.

6. Xuất bản sách, tài liệu chuyên môn, tạp chí của Hội theo quy định của pháp luật để huấn luyện, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trao đổi kinh nghiệm, cập nhật thông tin, trau dồi đạo đức nghề nghiệp.

7. Phát triển tổ chức và hoạt động của Hội đúng với Điều lệ đã được pháp luật thừa nhận.

8. Được gia nhập làm thành viên và tham gia các hoạt động của các tổ chức nghề nghiệp trong nước, khu vực và thế giới theo quy định của pháp luật.

### *Chương III*

### HỘI VIÊN

#### **Điều 7. Hội viên của Hội**

Hội viên của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam bao gồm: Hội viên chính thức, Hội viên liên kết và Hội viên danh dự. Hội viên liên kết và Hội viên danh dự không được tham gia ứng cử, đề cử, bầu cử vào cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội và không được tham gia biểu quyết các vấn đề của Hội.

#### **Điều 8. Hội viên chính thức**

1. Hội viên cá nhân: là công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực tài chính, kế toán, kiểm toán tán thành Điều lệ Hội, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, nhiệt tình hoạt động Hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hội, có thể trở thành Hội viên chính thức nếu có một trong ba điều kiện dưới đây:

a) Người đang làm kế toán, kiểm toán có trình độ đại học chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc tương đương, có 5 năm công tác thực tế và có chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định của Bộ Tài chính.

b) Giảng viên, cán bộ nghiên cứu, quản lý tài chính, kế toán, kiểm toán có trình độ đại học chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc tương đương, có 5 năm công tác thực tế.

c) Người có chứng chỉ kiểm toán viên (CA) hoặc chứng chỉ hành nghề kế toán (CPA) của tổ chức có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Hội viên tập thể: là người đại diện của tổ chức Việt Nam (doanh nghiệp, cơ

quan quản lý, cơ quan nghiên cứu khoa học, cơ sở giáo dục, đào tạo) thuộc lĩnh vực tài chính, kế toán và kiểm toán, tán thành Điều lệ Hội.

### **Điều 9. Hội viên liên kết**

Công dân, tổ chức Việt Nam và doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài không có điều kiện trở thành hội viên chính thức của Hội nhưng có nhiều đóng góp xây dựng Hội, tán thành Điều lệ Hội thì được công nhận là hội viên liên kết.

### **Điều 10. Hội viên danh dự**

Công dân Việt Nam là những người có uy tín, có năng lực hoạt động về tài chính, kế toán, kiểm toán, có nhiệt tình và quan tâm giúp đỡ hoạt động của Hội được Hội mời làm Hội viên danh dự.

### **Điều 11. Thủ tục gia nhập Hội**

1. Cá nhân có đủ điều kiện trở thành hội viên chính thức, muốn gia nhập Hội phải làm đơn xin gia nhập Hội kèm theo bản sao các chứng chỉ nghề nghiệp, gửi cho các tổ chức cơ sở của Hội. Tổ chức cơ sở của Hội xét đơn và đề nghị Chủ tịch Hội xem xét quyết định kết nạp.

2. Tập thể có đủ điều kiện trở thành hội viên chính thức, muốn gia nhập Hội thì người đại diện của tổ chức phải làm đơn xin gia nhập Hội, gửi Chủ tịch Hội xem xét quyết định kết nạp.

3. Công dân, tổ chức Việt Nam và doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài muốn trở thành hội viên liên kết thì làm đơn

xin gia nhập gửi Chủ tịch Hội xem xét công nhận.

### **Điều 12. Thủ tục xóa tên Hội viên**

1. Hội viên sẽ bị xóa tên trong các trường hợp sau:

- a) Tập thể là tổ chức ngừng hoạt động, bị sáp nhập, giải thể hoặc phá sản;
- b) Cá nhân không còn nguyện vọng, không đủ sức khỏe hoặc qua đời;
- c) Hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp hoặc Điều lệ Hội, bị xóa tên.

2. Quyết định xóa tên Hội viên do Ban Thường vụ đề nghị Chủ tịch quyết định

### **Điều 13. Nhiệm vụ của Hội viên**

1. Chấp hành Điều lệ Hội, thực hiện các chỉ thị, Nghị quyết của Hội, tích cực hoạt động cho Hội.

2. Chấp hành mọi quy định của Nhà nước và của Hội về tài chính, kế toán và kiểm toán.

3. Tuyên truyền phát triển Hội viên mới, phát triển các tổ chức thành viên mới của Hội.

4. Tham gia sinh hoạt và đóng Hội phí đầy đủ.

5. Không ngừng nâng cao trình độ, khả năng về mọi mặt, đặc biệt là trình độ nghiệp vụ kế toán, kiểm toán, tài chính và trình độ quản lý.

6. Giữ gìn và đề cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

7. Bảo vệ danh dự và lợi ích hợp pháp của Hội, vận động mọi người hưởng ứng các hoạt động của Hội.

#### **Điều 14. Quyền của Hội viên**

1. Được tham gia các hoạt động của Hội.

2. Được Hội giúp đỡ, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về tài chính, kế toán, kiểm toán; được tạo điều kiện để phát huy khả năng về mọi mặt có liên quan đến nghề nghiệp.

3. Được Hội bảo trợ, tạo điều kiện để thực hiện các sáng kiến, phát minh hoặc công trình nghiên cứu của mình theo khả năng của Hội.

4. Được Hội bảo vệ quyền lợi hợp pháp trong hoạt động nghề nghiệp trong phạm vi quyền hạn của Hội.

5. Được kiến nghị với Hội để đề nghị với cơ quan chức năng nhà nước những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán.

6. Được tham gia thảo luận, biểu quyết mọi công việc của Hội; được ứng cử, đề cử và bầu cử vào cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội.

7. Được làm đơn xin ra khỏi Hội.

### *Chương IV*

### TỔ CHỨC HỘI

#### **Điều 15. Nguyên tắc Tổ chức**

Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tự quản, tự trang trải về tài chính và làm việc theo chế độ tập thể theo quy định của Nhà nước về Hội và theo Điều lệ này.

#### **Điều 16. Tổ chức của Hội gồm:**

1. Ở trung ương: Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam.

2. Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh): Hội Kế toán tỉnh.

3. Ở các cơ sở: Chi hội. Các đơn vị cơ sở có hoạt động chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán, kế toán có từ 10 hội viên trở lên thì được thành lập Chi hội

Ở tỉnh nếu có nhu cầu thì thành lập Hội Kế toán tỉnh. Việc thành lập Hội Kế toán tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật. Hội ở tỉnh tân thành Điều lệ Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam, làm đơn xin gia nhập thì được công nhận là Hội thành viên.

#### **Điều 17. Đại hội Đại biểu toàn quốc của Hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội đại biểu toàn quốc, tiến hành thường lệ 5 năm một lần do Ban Chấp hành Trung ương Hội triệu tập. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 số ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội hoặc ít nhất 1/2 tổng số hội viên chính thức đề nghị.

**Đại hội đại biểu toàn quốc** của Hội có nhiệm vụ:

- a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ đã qua;
- b) Quyết định Phương hướng và chương trình công tác của Hội trong nhiệm kỳ tới;
- c) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội (nếu có);
- d) Bầu Ban Chấp hành Trung ương Hội nhiệm kỳ mới.

#### **Điều 18. Ban Chấp hành Trung ương Hội**

1. Ban Chấp hành Trung ương Hội là cơ quan lãnh đạo của Hội giữa hai nhiệm kỳ Đại hội, họp mỗi năm một lần. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội do Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội quyết định và trực tiếp bầu.

2. Ban Chấp hành Trung ương Hội có nhiệm vụ:

- a) Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc;
- b) Lãnh đạo thực hiện Điều lệ của Hội;
- c) Quyết định về chương trình hoạt động, ngân sách, tổ chức của Hội;
- d) Bầu Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Ban Kiểm tra của Hội.

#### **Điều 19. Ban Thường vụ Trung ương Hội**

1. Ban Thường vụ Trung ương Hội là cơ quan thường trực của Ban Chấp hành Trung ương, có nhiệm vụ điều hành việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội và Ban Chấp hành Trung ương Hội giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành. Ban Thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các ủy viên. Số lượng ủy viên Ban Thường vụ không quá 1/3 tổng số ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội. Ban Thường vụ định kỳ 6 tháng họp một lần. Các phiên họp Thường vụ bất thường do Chủ tịch triệu tập hoặc khi có quá 1/2 số ủy viên Thường vụ yêu cầu.

2. Ban Thường vụ cử ra Ban Thường trực và các Ban Chuyên môn. Ban Thường trực do Chủ tịch Hội lãnh đạo, có nhiệm vụ điều hành các công việc giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ, tổ chức và đôn đốc thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương và Ban Thường vụ.

#### **Điều 20. Chủ tịch Hội**

Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Trung ương Hội bầu ra trong số các ủy viên Thường vụ, có nhiệm vụ chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Ban thường trực, điều hành việc triển khai các nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ.

- Quyết định thành lập, văn phòng Hội, các Ban chuyên môn, các tổ chức trực thuộc; bổ nhiệm Chánh Văn phòng, Trưởng ban Chuyên môn và người đứng đầu các tổ chức trực thuộc.

- Ban hành các quy chế hoạt động của Hội; quyết định kết nạp và xóa tên hội viên và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi hoạt động của Hội.

### **Điều 21. Phó Chủ tịch Hội**

Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Trung ương Hội bầu ra, được Chủ tịch Hội phân công lãnh đạo từng mặt hoạt động và phụ trách các tổ chức cơ sở của Hội. Một Phó Chủ tịch Hội được Chủ tịch Hội ủy quyền thay mặt Chủ tịch Hội chủ trì các cuộc họp hoặc giải quyết công việc của Hội khi Chủ tịch đi vắng.

### **Điều 22. Tổng Thư ký Hội**

Tổng Thư ký Hội do Ban Chấp hành Trung ương Hội bầu ra, thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội phân công và điều hành mọi hoạt động của văn phòng Hội.

### **Điều 23. Ban Kiểm tra của Hội**

1. Ban Chấp hành Hội bầu ra Ban kiểm tra của Hội gồm: Trưởng ban, Phó ban và một số ủy viên. Trưởng ban Kiểm tra phải là ủy viên Ban Chấp hành.

2. Ban Kiểm tra của Hội có nhiệm vụ kiểm tra việc thực hiện Điều lệ của Hội; Kiểm tra các hoạt động của Ban Chấp hành Trung ương và kiểm tra tài chính của Hội, các tổ chức trực thuộc và tổ chức Hội thành viên (nếu cần); xem xét và giải quyết các đơn thư khiếu tố nếu có.

3. Trưởng Ban Kiểm tra của Hội được mời tham gia hội nghị thường kỳ của

Ban Thường vụ. Ban Kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả kiểm tra với Ban Chấp hành Trung ương và có quyền kiến nghị những biện pháp cần thiết, kể cả kiến nghị triệu tập Đại hội đại biểu bất thường để giải quyết các vấn đề quan trọng và cấp bách phát sinh.

### **Điều 24. Ban chuyên môn và tổ chức trực thuộc**

Khi cần thiết, Ban Thường vụ Hội có thể xem xét và quyết định thành lập các Ban Chuyên môn, các tổ chức kinh tế, Trung tâm, dịch vụ để tạo nguồn tài chính và phục vụ cho công tác phát triển Hội. Việc thành lập các tổ chức trực thuộc Hội theo quy định của Pháp luật.

### **Điều 25. Hội thành viên của Hội**

1. Việc thành lập các Hội thành viên trực thuộc Hội phải theo quy định của pháp luật. Các Hội thành viên Hội có Điều lệ riêng theo quy định của Pháp luật và phù hợp với Điều lệ của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam.

2. Hội thành viên chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam.

### **Điều 26. Chi hội cơ sở.**

1. Chi hội Kế toán, Chi hội Kiểm toán được thành lập theo các đơn vị hoạt động nghề nghiệp khi có từ 10 Hội viên chính thức trở lên. Chi hội là tổ chức cơ sở của Hội, trực thuộc Hội thành viên hoặc trực thuộc Trung ương Hội.

2. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Chi hội cơ sở là Đại hội toàn thể hội viên tiến hành thường kỳ hai năm rưỡi (30 tháng) một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 số ủy viên Ban Chấp hành Chi hội hoặc ít nhất 1/2 tổng số Hội viên chính thức đề nghị.

3. Đại hội Chi hội có nhiệm vụ:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Chi hội trong nhiệm kỳ đã qua.

b) Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Chi hội trong nhiệm kỳ tới.

c) Bầu Chi hội trưởng và Chi hội phó đối với các Chi hội có dưới 50 hội viên chính thức; bầu Ban Chấp hành Chi hội đối với các Chi hội có trên 50 hội viên chính thức.

d) Bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên.

e) Thảo luận và tham gia ý kiến cho báo cáo hoạt động, chương trình công tác và Điều lệ của tổ chức Hội cấp trên.

4. Chi hội trưởng, Chi hội phó có nhiệm vụ thi hành Nghị quyết của Đại hội cấp mình và Chỉ thị, Nghị quyết của Hội cấp trên; Lãnh đạo thực hiện công tác của Chi hội giữa hai nhiệm kỳ Đại hội; Ban Chấp hành chi hội Bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và các ủy viên Thường trực. Ban Chấp hành Chi hội họp thường kỳ 3 tháng một lần. Họp bất thường của Ban Chấp hành Chi hội do Chủ tịch

triệu tập hay khi có quá 1/2 số ủy viên Ban Chấp hành Chi hội hoặc Ban Chấp hành Hội cấp trên yêu cầu.

**Điều 27.** Phụ cấp trách nhiệm

Các ủy viên Thường vụ và ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra các cấp của Hội được hưởng một khoản phụ cấp trong thời gian làm công tác Hội. Mức phụ cấp do Ban Chấp hành cùng cấp quy định, chỉ từ nguồn thu các hoạt động dịch vụ của các cấp Hội.

*Chương V*

**TÀI CHÍNH CỦA HỘI**

**Điều 28.** Nguồn thu của Hội

a) Tiền thu Hội phí của Hội viên. Mức Hội phí do Ban Chấp hành Trung ương Hội quyết định từng năm đối với hội viên là cá nhân và hội viên là tập thể;

b) Thu từ hoạt động dịch vụ và tư vấn về tài chính, kế toán, kiểm toán, nghiên cứu khoa học, xuất bản, hội thảo, huấn luyện nghiệp vụ;

c) Tiền ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước;

d) Tiền ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài;

đ) Thu khác

**Điều 29.** Các khoản chi của Hội

a) Chi hoạt động khoa học, kỹ thuật và hoạt động tư vấn, dịch vụ;

- b) Chi huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức kế toán, kiểm toán, tài chính;
- c) Chi hợp tác quốc tế;
- d) Chi về lương và phụ cấp, công tác phí, bảo hiểm, phúc lợi cho cán bộ chuyên trách công tác Hội và chi phí quản lý hành chính của Hội;
- d) Các khoản chi khác theo quy chế tài chính của Hội.

### **Điều 30. Quản lý tài chính, kế toán**

Tài chính, kế toán của Hội được quản lý theo quy chế tài chính, kế toán của Hội, phù hợp luật pháp tài chính, kế toán của Nhà nước.

### **Điều 31. Xử lý tài chính khi giải thể**

Khi một tổ chức của Hội bị giải thể thì phải tiến hành kiểm kê tài sản, quỹ và báo cáo Ban Chấp hành Hội trước khi xử lý tài sản và tiền còn lại và tiến hành thủ tục giải thể theo Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ ban hành quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội.

## *Chương VI*

### **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

#### **Điều 32. Khen thưởng**

Tổ chức, Hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác Hội, hoặc trong công tác kế toán, kiểm toán, tài chính được

Chủ tịch Hội khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

### **Điều 33. Kỷ luật**

Tổ chức, Hội viên làm tổn hại đến uy tín, danh dự của Hội, làm trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hội thì tùy theo mức độ sai phạm mà áp dụng các hình thức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải bồi thường theo Pháp luật.

## *Chương VII*

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 34. Thủ thức sửa đổi và bổ sung Điều lệ**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải do Đại hội Đại biểu toàn quốc của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam thông qua.

#### **Điều 35. Hiệu lực thi hành**

Bản Điều lệ này gồm 7 chương, 35 điều, đã được Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 3 năm 2004 và có hiệu lực thi hành theo quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ.

Ban Chấp hành Trung ương Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Điều lệ này./.

09673551